TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/DS-ST
Ngày: 07/01/2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 308/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2020/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 128/2020/QĐST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1958; thường trú: 82/22 khu phố T, phường D, thành phố D1, tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn X; thường trú: 53/2A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19-6-2020 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn trình bày:

Do quen biết nhau nên ngày 17-4-2019 ông Nguyễn Văn X có hỏi vay ông Hoàng Văn T số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, ông T đồng ý. Hai bên có lập giấy vay tiền đề ngày 17-4-2019, thỏa thuận đến ngày 30-11-2019 ông X sẽ trả tiền cho ông T, giấy vay tiền không thể hiện lãi suất tuy nhiên thực tế các bên thỏa thuận miệng lãi suất vay là 5%/tháng. Ông T đã giao đủ số

tiền vay cho ông X, ông X giao cho ông T chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu để làm tin. Một tuần sau, ông X đến xin lại và ông T đã trả lại chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu bản chính cho ông X. Đến hẹn thanh toán, ông T liên hệ ông X nhiều lần nhưng ông X không trả tiền gốc và lãi. Nay ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông X trả cho ông T số tiền vay là 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, không yêu cầu tính lãi.

- *Bị đơn ông Nguyễn Văn X:* Ông X đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, giấy triệu tập đến Tòa án tự khai trình bày ý kiến, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng trong suốt quá trình tố tụng bị đơn đều vắng mặt, không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 18-12-2020 và ngày 07-01-2021 nhưng bị đơn đều vắng mặt. Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn ông Nguyễn Văn X đã được Tòa án triệu tập để tham gia phiên tòa vào các ngày 18-12-2020 và ngày 07-01-2021 nhưng ông X vắng mặt không rõ lý do. Nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Tòa án T hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định của Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn ông Hoàng Văn T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn X trả số tiền 35.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Chứng cứ do nguyên đơn xuất trình là bản chính Giấy vay tiền đề ngày 17/4/2019. Nội dung Giấy vay tiền thể hiện: Ông Nguyễn Văn X có vay của ông Hoàng Văn T 35 triệu đồng, đến ngày 30/11/2019 sẽ trả cho ông T số tiền vay, đồng thời có chữ ký người vay là Nguyễn Văn X. Nguyên đơn trình bày sau khi nhận tiền bị đơn không trả gốc và lãi như thỏa thuận. Quá trình tố tụng, Tòa án đã thông báo cho bị đơn về việc thụ lý vụ án, bản sao các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung

cấp, các văn bản tố tụng khác nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do đồng thời không cung cấp cho Tòa án văn bản thể hiện việc phản đối yêu cầu của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Có căn cứ xác định việc vay tiền là có thật và bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại số tiền 35.000.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận, phù hợp quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 91 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Giấy vay tiền do nguyên đơn cung cấp không thể hiện thỏa thuận về lãi suất, nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, 147, 238, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Văn T về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" với bị đơn ông Nguyễn Văn X.

Buộc ông Nguyễn Văn X trả cho ông Hoàng Văn T số tiền vay 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn X phải chịu 1.750.000 (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngân